

CA DAO VỀ DANH LAM THẮNG CẢNH

Bắc Cạn có suối dải vàng
Có hồ Ba Bể có nàng áo xanh

Bình Định có núi Vọng Phu (1)
Có đầm Thị Nại (2), có cù lao Xanh (3)
Em về Bình Định cùng anh
Được ăn bí đỏ nấu canh nước dừa

Bóng đèn là bóng đèn hoa
Ai về vùng Bưởi (4) với ta thì về
Vùng Bưởi có lịch có lễ
Có sông tắm mát cò nghề seo can (5)

Cát Chính (6) có cây đa xanh
Có đường cái lớn chạy quanh trong làng
Cát Chính có giếng rìa làng
Vừa trong vừa ngọt cả làng chắt chiu.

Cổ Đô (7) tốt đất cao nền
Ai đi đến đó cũng quên ngày về.

Cổ Đô thực chốn giang hồ
Ai đi đến đất Cổ Đô cũng nhìn
Trên bờ gió thổi rung rinh
Dưới sông sóng đánh rập rình thêm vui
Thuyền bè lên ngược xuống xuôi
Tiện đường buôn bán, tiện nơi đi về.

Cổ Loa là đất ĐẾ Kinh
Trông ra lại thấy tòa thành Tiên xây.

Chẳng thơm cũng thể hoa nhài
Chẳng lịch cũng thể con người Thượng Kinh (8)

Chẳng vui cũng thể hội Thầy
Chẳng đẹp cũng thể Hồ Tây xứ Đoài.

Chẳng vui cũng thể hội Thầy (9)
Chẳng trong cũng thể Hồ Tây xứ Đoài
Rửa chân đi hán, đi hài
Rửa chân đi đất chỜ hoài rửa chân

Chuồn chuồn bay thấp bay cao
Bay ra ngoài Huế, bay vào Phú Yên.

.....

(1) Núi Vọng Phu: Núi Vọng Phu ở trên núi Mô-o, gần bãi Khách Thử, thuộc huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

(2) Đầm Thị Nại: thuộc huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

(3) Cù lao Xanh: một hòn đảo thuộc Bình Định, gần cửa biển Quy Nhơn.

(4) Vùng Bưởi, kẻ Bưởi: Chỉ chung mấy xã thuộc tổng Trung, huyện Vĩnh Thuận, trước thời kỳ thuộc Pháp gồm các làng Hồ Khẩu, Yên Thái, Trích Sài, Bái Ân cũ. Bưởi xưa có hai nghề nổi tiếng là nghề làm giấy (Hồ Khẩu, Yên Thái) và nghề dệt lĩnh (Bái Ân, Trích Sài).

(5) Seo can: “Seo” giấy tức là đem nhúng vào tàu seo - một thùng hay bể nhỏ đựng nước có bột dó và nhựa gổ - một cái khuôn có liềm giấy ở trong rồi lắc chao khuôn đó

thành hình tờ giấy. “Can” là can giấy: giấy bóc ở khuôn ra đem can tức là đem vào lò (gọi là bồi) phết từng tờ lên tường.

(6) Cát Chính: ở xã Quảng Cát, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

(7) Cổ Đô: tức xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

(8) Thượng Kinh: Có sách viết, đất kinh đô ở trên hết mọi nơi khác trong nước, đây chỉ kinh đô Thăng Long.

(9) Hội Thầy: tức hội chùa Thầy. Chùa ở chân núi Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Tây, là nơi Từ Đạo Hạnh tu hành. Trên núi có hang Thánh Hóa, tục truyền là chỗ Từ Đạo Hạnh hóa thân. Chùa Thầy còn có tên Thiên Phúc Tự, là công trình kiến trúc và điêu khắc có giá trị thế kỷ XVII. Hội chùa Thầy tổ chức hằng năm vào ngày mồng 7 tháng 3 âm lịch.

Cát Chính (1) có cây đa xanh
Có đường cái lớn chạy quanh trong làng
Cát Chính có giếng rìa làng
Vừa trong vừa ngọt cả làng chắt chiu.

Cổ Đô (2) tốt đất cao nền
Ai đi đến đó cũng quên ngày về.

Cổ Đô thực chốn giang hồ
Ai đi đến đất Cổ Đô cũng nhìn
Trên bờ gió thổi rung rinh
Dưới sông sóng đánh rập rình thêm vui
Thuyền bè lên ngược xuống xuôi
Tiện đường buôn bán, tiện nơi đi về.

Cổ Loa là đất Đế Kinh
Trông ra lại thấy tòa thành Tiên xây.

Chẳng thơm cũng thể hoa nhài
Chẳng lịch cũng thể con người Thượng Kinh (3)

Chẳng vui cũng thể hội Thầy
Chẳng đẹp cũng thể Hồ Tây xứ Đoài.

Chẳng vui cũng thể hội Thầy (4)
Chẳng trong cũng thể Hồ Tây xứ Đoài
Rửa chân đi hán, đi hài
Rửa chân đi đất chỜ hoài rửa chân

Chuồn chuồn bay thấp bay cao
Bay ra ngoài Huế, bay vào Phú Yên.

(1) Cát Chính: ở xã Quảng Cát, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

(2) Cổ Đô: tức xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

(3) Thượng Kinh: Có sách viết, đất kinh đô ở trên hết mọi nơi khác trong nước, đây chỉ kinh đô Thăng Long.

(4) Hội Thầy: tức hội chùa Thầy. Chùa ở chân núi Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Tây, là nơi Từ Đạo Hạnh tu hành. Trên núi có hang Thánh Hóa, tục truyền là chỗ Từ Đạo Hạnh hóa thân. Chùa Thầy còn có tên Thiên Phúc Tự, là công trình kiến trúc và điêu khắc có giá trị thế kỷ XVII. Hội chùa Thầy tổ chức hằng năm vào ngày mồng 7 tháng 3 âm lịch.

Sông Tô nước chảy quanh co,

Cầu Đông sương sớm, quán Giò trắng khuya.

Buồn tình vừa lúc phân chia,

Tiếng ai như đã bên kia hẹn hò.

Sông Ngâu, sông Cả, sông Đào,

Ba con sông ấy đổ vào sông Thương.

Con sông sâu, nước đục òng ngoàng,

Mình về bên ấy, ta sang bên này.

Đương cơn nước lớn đò đây...

Cánh cò bay bổng bay cao,

Bay qua Cửa phủ bay vào Đồng Đăng.

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa,

Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.

Xem kìa Yên Thái như kia

Giếng sâu chín trượng nước thì trong xanh

Đầu chợ Bưởi điếm cầm canh

Người đi kẻ lại như tranh họa đồ

Cổng chợ có miếu thờ vua

Đường cái chính xứ lên chùa Thiên Niên...

Ai đi Uông Bí Vàng Danh

Má hồng để lại, má xanh đi (mang) về

Ai đi cách trở sơn khê

Nhớ tô mì Quảng, tình quê mận nồng.

Ai đi phố Hội chùa Cầu

Để thương, để nhớ, để sầu cho ai

Để sầu cho khách vắng lai

Để thương để nhớ cho ai chịu sầu

Ai đi qua đò Do mới biết

Dòng nước trong, xanh biết là bao

Gái thời da đỏ hồng hào

Ai đi trẩy hội Chùa Hương

Làm ơn gặp khách thập phương hỏi dùm

Mớ rau sẵn, quả mơ non

Mơ chua sẵn ngọt biết còn thương chăng?